

### 3

**T**RONG lúc thay quần áo sau khi cạo râu xong, tôi đứng ngắm vịnh Battlement từ cửa sổ phía trước phòng của tôi. Hôm nay là một ngày u buồn, với một màn sương mỏng trong không khí. Tòa lâu đài như được phủ dưới một tấm khăn, nhưng vẫn không che giấu được vẻ đen tối. Giữa lúc đó một chiếc tàu thấp, dài từ từ cập bến. Nó có một cây cột radio cao và một hình dáng quen thuộc một cách kỳ lạ, nhưng tôi chưa kịp nhớ ra thì nó đã cập hông vào bến tàu. Trên tàu chỉ thấy bóng dáng hai người đàn ông. Một trong hai người khom mình về phía một chiếc cột trên bến tàu để buộc dây. Người kia vẫn đứng ở bánh lái. Về phía mũi tàu có mấy cái giá kỳ lạ thẳng đứng, rõ ràng để đặt súng. Ở giữa tàu là mấy dàn phóng thủy lôi nhưng không mang sẵn thủy lôi. Chiếc tàu rõ ràng là một ngư lôi đỉnh, không trang bị vũ khí.

Ngay khi tôi nhận thấy điều này, tên của chiếc tàu chợt nảy ra trong trí tôi. Đó là một chiếc ngư lôi đỉnh S của quân đội Đức, còn được gọi là ngư lôi đỉnh E trong cuộc Thế Chiến. Tôi có thể liệt kê các đặc tính của nó căn cứ theo ký ức : trọng tải độ sáu mươi tấn, bề dài chừng tám mươi thước, trang bị hai dàn phóng ngư lôi 500 ly, hai đại liên có đầu đạn nặng nửa ký-lô, một trung liên hai mươi ly, dàn động cơ dầu cặn M.A.N. có tốc độ lớn hoặc động

cơ chạy xăng Daimler-Benz có thể cho một tốc độ khoảng chừng ba mươi lăm gút. <sup>(1)</sup>

Một trong hai người ngồi chồm hồm sau tấm kiếng chắn gió để đốt ống điều. Y chưa đốt xong thì người kia bước lên cầu tàu. Trong giây lát tôi đã hiểu vì sao. Y vừa trông thấy Monique đi ra khỏi khách sạn. Nàng sai bước băng qua đường, theo sau là người gác cửa mang hành lý cho nàng.

Gã đàn ông từ chiếc ngư lôi đỉnh đi xuống gặp nàng ở giữa đoạn đường trên cầu tàu và lấy hành lý khỏi tay người gác cửa. Y xoay gót một cách nhanh nhẹn và trở về tàu. Monique nói một câu gì đó với y. Nàng quay lại để thưởng tiền cho người gác cửa trong lúc gã đàn ông xách hành lý của nàng vẫn tiếp tục đi không nhìn lui. Người gác cổng kéo nhẹ vành mũ để chào nàng. Monique lại bước về phía chiếc tàu. Tôi ước mong nàng quay lại và nhìn lên nhưng nàng không hề trông lui và vẫn bước đều.

Một lúc sau tôi nghe tiếng cánh cửa trước của khách sạn đóng mạnh. Rồi tôi trông thấy một bóng người thấp nhỏ chạy ra ngoài, băng qua đường về phía bến tàu. Đó là Matuschek. Y nói lớn một chuyện gì với gã đàn ông trên tàu. Tôi không thể nghe rõ. Bọn chúng đợi y. Một trong hai gã đưa một bàn tay cho y để kéo y lên, rồi quay sang đưa tay cho Monique. Nàng nhìn y không nói và bước lên một cách dễ dàng, rồi nhanh nhẹn nhảy vào trong tàu.

---

(1) *Knot* (tiếng Pháp : *noeud*) : đơn vị tốc độ của các tàu biển, mỗi gút tương đương với 6.080 Feet/giờ tức 1853 m/giờ—35 gút tương đương với 65 cây số mỗi giờ. (c.t. c.d.g.)

Tôi chăm chú nhìn bọn chúng tháo dây và cho động cơ lên tốc độ, quay tàu ra cửa bến. Hình ảnh cuối cùng của Monique mà tôi còn được thấy là một cánh tay đưa lên phía trên khuôn mặt của nàng lúc này chỉ là một vết mờ màu trắng.

Người gác cổng nói với tôi :

— Bây giờ không phải là mùa thích hợp với một cuộc ngoạn cảnh chung quanh đảo. Tại sao ông không đi chuyển tàu hơi nước cho tiện ? Ngày mai nó lại khởi hành.

Tôi bảo :

— Không được. Có lẽ tôi phải trở về Glasgow bằng chuyển tàu đó, nhưng tôi muốn xem qua Murra trước đã.

— Ồ, được chứ. Tôi chỉ có thể giúp ông một ý kiến là hãy gọi điện thoại cho Archibald MacLeod. Mặc dầu tôi không thể biết chắc cậu ấy có chịu đi hay không, bởi vì chỉ thỉnh thoảng cậu ấy mới cho mượn xưởng máy. Cậu ấy đang chuẩn bị xưởng sẵn sàng cho mùa hè sắp tới. Ông có thể gọi điện thoại đến Lâu đài Battle và hỏi thử xem.

Một giọng nói đàn bà cho tôi hay Archibald MacLeod không có mặt ở nhà. Bà ta cho tôi số điện thoại xưởng tàu ở Lingay, về phía bên kia vịnh, nơi anh ta đang lo toà điếm cho chiếc thuyền buồm.

Chiếc Ailsa tiến vào bến tàu lúc gần mười hai giờ trưa với mấy cây cột trợ trụ và chỉ chạy một động cơ phụ nhỏ. Đó là một xưởng máy xinh đẹp chỉ dài độ mười thước. Một trong hai thanh niên rất trẻ trèo lên cầu tàu và đưa bàn tay cho tôi, rồi nói ngay :

— Tôi là Archibald Sinclair MacLeod. Đây là em tôi, tên Eric.

Archie vào khoảng hai mươi hai tuổi, còn Eric mới độ chừng mười tám. Cả hai đều sạm nắng dường như suốt ngày chỉ ở ngoài trời, từ mùa hè cho chí mùa đông. Archie bằng lòng đi ăn trưa với tôi, nhưng anh ta muốn Eric chờ trên tàu.

Anh ta giải thích :

— Chung quanh đây có nhiều người lạ quá.

Anh ta và cô bé Campell mỉm cười với nhau dường như họ là một đôi bạn thân, nhưng anh ta rất ít nói cho đến lúc chúng tôi ăn gần xong bữa ăn trưa. Anh ta lắng nghe tôi nói một cách lễ độ, thỉnh thoảng gật đầu.

Tôi đi vào điềm chính:

— Tôi sẽ trả cho anh mỗi giờ một *guinea* <sup>(1)</sup>, thêm tiền xăng.

— Ông Dunbar, ông cho nhiều như thế, làm sao tôi từ chối cho được. Chúng tôi cũng đang cần tiền. Chúng tôi sắp sửa đưa chiếc *Ailsa* tham dự cuộc đua xuyên Đại-tây-dương tổ chức vào mùa hè năm nay. Nếu ông muốn, mình có thể lên đường ngay sau khi ăn cơm trưa xong. Nhưng ông có thể cho tôi biết ông sẽ làm cách nào để trở về đây được?

— Mấy người bạn của tôi trên Saint Sudra sẽ đưa tôi về khi tôi xong việc.

Anh ta nhìn sửng tôi một cách kỳ lạ và tiếp tục ăn không nói gì nữa. Rõ ràng anh ta đang nghĩ tôi điên nên mới tin tưởng sẽ nhờ được bạn bè trên một hòn đảo không

(1) *Guinea* : một đồng tiền bằng vàng của nước Anh phát hành từ 1663 đến 1813 trị giá bằng 21 shilling tức lớn hơn pound ( đồng Anh kim ) một chút vì một Anh-kim tương đương với 20 shilling (c.t.c.d.g).

có người ở đưa tôi trở về Murra. Nhưng anh ta muốn giữ lễ độ nên không dám tỏ thật điều đó. Tuy nhiên cuối cùng anh ta vẫn nói khéo :

— Ông nên biết, không có đường điện thoại liên lạc với Saint Sudra. Như vậy ông không thể gọi tôi đến đón ông. Có lẽ hay nhất là tôi chạy loanh quanh ngoài khơi một vài ngày chờ ông.

Tôi bảo :

— Khởi căn, Arch à. Nhưng dù sao tôi cũng cảm ơn anh đã nghĩ đến chuyện đó.

Anh ta lại nhắc nhở chuyện này một lần nữa trên đường đi tới Saint Sudra. Anh ta chăm chú nhìn trời một hồi, có vẻ vừa ý với thời tiết vì lúc này một chút nắng đã hiện ra. Anh ta vẫn chưa giăng buồm. Thỉnh thoảng mới có một cơn gió nhẹ thổi qua làm cho mặt nước gợn lăn tăn. Từng làn sóng dài của Đại-tây-dương nâng nhẹ mũi chiếc Ailsa lên trong lúc chúng tuần tự chuồi vào phía dưới lườn tàu. Archie và Eric cùng cầm bánh lái.

Archie chợt hỏi :

— Có phải ông là người Mỹ.

— Phải. Nhưng tổ tiên tôi là người Tô-cách-lan.

— Tôi không có ý ám chỉ những người Mỹ đều điên. Chính chúng tôi, Eric và tôi cũng có một nửa phần Mỹ. Ba chúng tôi là người Mỹ. Nhưng chắc ông *đã biết* rằng trên Saint Sudra không có ai ở suốt hơn ba chục năm nay ?

— Phải. Nhưng hiện giờ ở đó có người. Có thể tạm gọi là một đoàn thám hiểm khoa học.

Anh ta nhìn tôi với vẻ hoài nghi.

Tôi liền nói :

— Trông anh có vẻ không tin lời tôi. Ở Murra các anh

không để ý thấy có gì lạ hay sao ? Chẳng hạn có ai đến mua đồ tiếp liệu, thực phẩm ?

Anh ta trầm ngâm bảo :

— Có một kho hàng mới lập ra ở Sternholm nhưng không một ai biết gì về bên trong. Trên nóc có cả một cột radio lớn trông thật kỳ lạ. Nhưng chung quanh đó xe cộ rất ít qua lại, và tôi không hề biết một ai từ Sudra đến. Không chừng Eric có thấy ai.

Eric liền nói :

— Không hề. Em không biết một người nào ở đó.

Cả Archie và Eric đều uốn giọng gần đúng tiếng Anh chính hiệu. Tôi nghĩ chắc hẳn hai anh em đã từng đi học tại đó.

Archie ngược mắt nhìn trời, kêu lên :

— Xem kìa, tôi tin chắc mình sắp gặp gió lớn. Như thế sẽ giúp cho ông đỡ tốn một mớ xăng.

Anh ta đi về phía trước với Eric và hai anh em cùng kéo buồm lên một cách nhanh nhẹn. Anh ta đoán rất đúng. Gần như ngay lúc đó một ngọn gió đông nam nổi lên. Trong phút chốc, chiếc xuống đã có một tốc độ lên tới mười lăm gút <sup>(1)</sup>, nhanh hơn cả khi có máy chạy. Tôi tin tưởng có thể cá chiếc *Ailsa* sẽ thắng cuộc đua xuyên Đại-tây-dương, nếu Archie nắm bánh lái.

Tôi hỏi Archie anh ta có thể đưa tôi vào Vịnh Gentry theo ngã Friday Sound và eo biển Lunna hay không.

Anh ta đáp :

— Dễ quá mà. Ngã đó cũng không khác ngã mình hiện theo bao nhiêu. Tôi chỉ ước mong gió cứ thổi mãi như thế

(1) Mười lăm gút : tức gần 28 cây số/giờ.

này.

Tôi cũng ước mong điều đó khi nhớ tới hệ thống điện tử có thể làm tê liệt động cơ của chiếc *Ailsa*.

Lúc năm giờ thì chúng tôi vào eo biển. Tôi quan sát bãi biển một cách kỹ càng với cặp ống nhòm của Archie cho tôi mượn. Andrews đã nhớ nơi này rất chính xác. Đây là một bãi biển khá sâu với bờ dốc thoải thoải có cát trắng và lởm chởm những đá. Về phía bên kia bãi cát chạy dài một bờ đá cao khoảng chừng bốn thước tây, có nơi lên tới sáu thước, có nơi chỉ độ ba thước, nhưng trung bình là bốn thước. Bờ đá thỉnh thoảng bị tách rời ra bởi một lần nứt sâu từ trên đỉnh xuống tận dưới đáy. Bãi biển nơi tôi phải đến phải đến gặp Andrews và chiếc xuồng máy của ông ta rất dễ nhận thấy ở mút đông bắc, gần đảo Lunna.

Archie chăm chú nhìn tôi trong lúc tôi hướng ống nhòm về phía bãi biển.

Tôi giải thích :

— Tôi chỉ muốn xem thử có thể lợi được hay không  
Anh ta nói ngay :

— Ông phải hết sức cẩn thận. Khởi đầu thủy triều thấp  
chừng mấy thước, đáy biển thụt xuống sâu lắm.

— Sâu bao nhiêu ?

Eric trả lời sau khi xem lại bản đồ :

— Một trăm *fathom*, <sup>(1)</sup> ở chính giữa eo biển.

Tôi le lưỡi:

— Một trăm tám chục thước tây !

Eric mỉm một nụ cười thú vị trước vẻ kinh hoàng

---

(1) *Fathom* : đơn vị chiều dài của Anh tương đương với 6 feet tức, độ 1,8 m — 100 *fathom* = 180 thước tây.

của tôi:

— Thưa ông, đúng như vậy. Tuy nhiên, ra khỏi đầu thủy triều thấp, khởi đầu đáy biển chỉ xuống sâu rất nhanh tới bốn mươi *fathom* <sup>(1)</sup>.

Lối vào vịnh Gentry chỉ rộng chừng 1.600 thước giữa mũi Pentland và đảo Nossie. Trong lúc chúng tôi quay vào cửa vịnh, tôi phỏng đoán làng Bragawick chỉ cách chúng tôi vào khoảng ba cây số. Với cặp ống nhòm, tôi có thể trông thấy nhiều ụ dọc theo một cầu tàu duy nhất. Bốn chiếc ngư lôi đỉnh S đang đậu ở bốn ụ, cùng với mấy chiếc tuần dương đỉnh. Điều khiến cho tôi kinh ngạc nhất là một chiếc tàu hàng khá lớn đang bỏ neo trong vịnh, cách bến tàu gần một cây số, như đang ngồi lên khối mặt nước, phô bày những mảnh sắt rỉ. Quang cảnh có vẻ rộn rịp trên các boong tàu trong ánh sáng đang giảm dần. Một bọn đàn ông đang đưa hàng hóa xuống nhiều chiếc xà lan bằng những cây cần trục.

Archie nhìn tôi.

— Tôi xin rút lại lời tôi đã nói không có ai trên Sudra. Chiếc tàu hàng nào vậy ông ?

Eric đáp trước :

— Đó là chiếc *Star of Aden*, khởi hành từ Alexandria <sup>(2)</sup>.

Tôi nhìn anh ta, vô cùng ngạc nhiên. Chỉ mình tôi có ống nhòm, và chính tôi còn không đọc nổi tên.

Archie bật cười :

(1) 40 *fathom* = 72 m

(2) Alexandria : hải cảng Ai-Cập, phía bắc châu thổ sông Nil dân số 1.069.000 người. (c.t.c.d.g.).

— Eric vẫn được nhiều người gọi là Mắt Ó. Nó có thể thấy rõ mọi vật ở cách xa trên ba cây số bằng mắt trần trong lúc tôi không thấy rõ quá một cây số rưỡi dù có ống nhòm.

Eric bảo :

— Tàu đang chuẩn bị rời bến.

Một trong bốn chiếc ngư lôi định S vừa rời khỏi ụ. Nó chạy thụt lùi rồi quay mũi về phía chúng tôi, bắt đầu lướt nhanh. Tôi vừa định đưa ống nhòm cho Archie thì đã thấy nước văng tung tóe lên ở phía trước chỉ cách mũi xuống chúng tôi độ mười lăm thước tây.

Archie liền bảo :

— Tôi không biết bọn người đó nói tiếng gì. Nhưng như thế này nghĩa là *hãy dừng lại*.

Anh ta và Eric vội vàng nhảy tới chỗ cột dây buồm để hạ buồm xuống trong lúc tôi hiểu chậm hơn những gì đã trông thấy. Một viên đạn, rõ ràng được bắn ra từ một khẩu đại liên của chiếc ngư lôi định, lại rơi xuống nổ tung trên mặt nước ngay phía trước chúng tôi.

Archie lại trở về đứng bên cạnh tôi :

— Ông bảo họ là *bạn* của ông đấy à ?

Nói đoạn anh ta lấy một cái loa phóng thanh nhỏ cầm sẵn trên tay trong lúc chiếc ngư lôi định chạy vòng tới và ghé sát vào một bên hông chúng tôi, dừng lại ở cách xa chừng sáu thước. Một gã đàn ông mặc đồng phục ở trên boong tàu đưa loa phóng thanh lên miệng la lớn :

— Các ông là ai ?

Archie cũng lớn tiếng trả lời :

— Chiếc *Ailsa*, ở Sternholm. Tại sao các ông lại bắn chúng tôi ?

— Hãy đứng yên. Tôi sẽ qua bên đó.

Chiếc ngư lôi đình lại từ từ chuyển động, trườn mình tới gần hông xuống máy của chúng tôi. Hai gã đàn ông dùng hai móc sắt kéo cho hai chiếc tàu cặp sát, cho đến khi mấy miếng đệm bằng cao su chạm vào nhau.

Archie giận dữ bảo :

— Coi chừng nước sơn !

Gã đàn ông không thềm ngực. Y bước qua mạn tàu và nhảy xuống sàn của chiếc *Ailsa*. Y cầm một khẩu súng tiểu liên kẹp chặt dưới khuỷu tay phải. Đó là một loại súng mà tôi chưa từng thấy, có lẽ là một khẩu *Schmiessen* của Đức còn thừa lại sau Đệ Nhị Thế Chiến.

— Các ông làm gì trong vịnh này ?

Archie chỉ tay vào tôi, đáp, quên cả tức giận :

— Tôi đang tìm cách đưa ông này vào bờ.

Tôi liền nói tiếp :

— Tôi là Stuart Dunbar. Tôi đến đây để gặp Đại úy Howard Anson.

— Ông có việc gì với Đại úy Anson ?

Tôi vẫn tắt trả lời :

— Việc riêng.

Y chăm chú nhìn tôi dưới đôi lông mày rậm. Rồi y nhảy trở lên boong của chiếc ngư lôi đình. Y trao khẩu tiểu liên cho một người khác và bảo :

— Coi chừng mấy người này. Độ một phút sau tôi sẽ trở lên.

Nói xong y đi xuống phía dưới. Chưa đầy một phút sau y trở lên boong và gọi sang chiếc *Ailsa* :

— Được rồi, ông Dunbar, ông có thể lên tàu. Còn mấy người kia hãy trở lui ngay tức khắc. Tôi cho các anh mười

p hút đề ra khỏi vịnh này. Nhớ giữ kín miệng, nếu không các anh sẽ hối không kịp.

Eric bĩu môi.

— Bạn quý.

Archie liền đưa mắt nhìn em rồi trầm tĩnh nói với tôi :

— Nếu ông muốn trình báo vụ này, ông chỉ cần nói với tôi một tiếng. Tôi sẽ rất sẵn sàng giúp ông.

Tôi vội bảo :

— Đừng. Archie, anh nên nghe theo lời y nói. Y không đùa đâu. Tôi thành thực cảm ơn các anh. Chúc các anh may mắn trong cuộc đua. Đây,

Vừa nói tôi vừa đưa cho anh ta một tờ giấy bạc-mười Anh kim.

— Tuy không đúng lắm, nhưng chắc cũng vừa đủ ?

Anh ta đáp :

— Ông cho thế này là quá hậu.

Sau khi hành lý của tôi đã được di chuyển khỏi xuống máy, tôi trèo lên boong của chiếc ngư lôi đỉnh. Eric liền xô xuống ra xa hông tàu. Archie lái chiếc thuyền buồm ra khỏi cửa vịnh và tôi đứng nhìn bóng dáng họ nhỏ dần trong lúc họ vẫn còn vẫy tay chào tôi. Tôi chợt cảm thấy cô đơn trong lúc chiếc *Ailsa* dần dần khuất dạng quanh mũi đất và chiếc ngư lôi đỉnh lướt vào bến tàu.